

Bản án số: 108/2019/HS-PT

Ngày: 09 - 10 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Thái Dũng**.

Các Thẩm phán: 1. Bà **Hoàng Thị Thơ**

2. Ông **Lê Thanh Vân**

Thư ký phiên tòa: Ông **Lâm Hữu Nghĩa** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Ông **Hồ Minh Hiếu** – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 10 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 77/2019/TLPT-HS ngày 04 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo **Võ Ngọc T** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2019/HS-ST ngày 10 tháng 06 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Võ Ngọc T, sinh năm 1977, tại tỉnh Tiền Giang Nơi cư trú: Số 145/5E, đường L, Phường 6, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; cha **Võ Văn T** (Chết) và mẹ **Trần Ngọc Th**, sinh năm 1960; - Chồng: **Phạm Công H** (Chết); bị cáo có 03 người con (Lớn nhất sinh 1995, nhỏ nhất sinh 2008). Tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo:

1. Luật sư **Nguyễn Thị Thu Th** – Văn phòng luật sư Hg thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang.

Ngoài ra bản án có bị hại **Trần Thị Thanh T** và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan **Đặng Thị Thu Th** không kháng cáo; bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Võ Ngọc T là người không có giấy phép lái xe theo quy định. Ngày 04/7/2017, chị Đặng Thị Thu Th, sinh năm 1970, ngụ số 205, ấp B, xã T, thành phố M điều khiển xe mô tô biển số 63B9-253.34 chở phía sau là bị cáo Võ Ngọc T và anh Lê Nguyễn L, sinh năm 1973, ngụ số 97/4, đường T, Phường 4, thành phố M trong tình trạng cả 03 người đã có uống rượu với nồng độ còn vượt mức quy định. Trên đường đi, do bị cáo T ngồi sau dùng tay bóp ngực chị Th nên Th dừng xe lại không chạy nữa nên T điều khiển xe mô tô trên chở Th và L. Đến Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 04/7/2017, T điều khiển xe mô tô biển số 63B9-253.34 chở Th và L ngồi phía sau lưu thông trên đường T, Phường 9, thành phố M theo hướng từ Quốc lộ 50 đến cầu G. Khi đến đoạn trước trụ điện số 35, đường T, Phường 9, thành phố M; bị cáo T điều khiển để xe lấn sang phần đường bên trái va chạm vào xe mô tô biển số 63B8-588.49 do chị Trần Thị Thanh T điều khiển hướng ngược lại dẫn đến tai nạn. Hậu quả: chị T, bị cáo T, chị Th, anh L bị thương, hư hỏng 02 xe mô tô.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 245 ngày 07/11/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận thương tích của chị Trần Thị Thanh T: Sẹo mổ trán đỉnh thái dương phải hình chữ C KT (23x0,5)cm; 02 sẹo mổ đỉnh phải KT (01x04)cm, sẹo vết thương chằm KT (1,5x0,5)cm, mất tóc; khuyết sọ bán cầu não phải; nứt sọ chằm trái, gãy cung gò má phải, xoang bướm hai bên; gãy vách ngăn mũi, vỡ thành hốc mắt phải. Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 72%.

Căn cứ kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu ngày 04/7/2017 của Bệnh Đa khoa trung tâm Tiền Giang xác định bị cáo Võ Ngọc T có nồng độ cồn trong máu là 189mg/dl. Căn cứ kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu ngày 04/7/2017 của Bệnh Đa khoa trung tâm Tiền Giang xác định chị Đặng Thị Thu Th có nồng độ cồn trong máu là 136 mg/dl.

Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2019/HS-ST ngày 10 tháng 06 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Tuyên bố bị Võ Ngọc T phạm tội “ Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Căn cứ Điểm a, b, Khoản 2, Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 38 ; điểm b, s Khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Võ Ngọc T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 17/6/2019, bị cáo Võ Ngọc T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai bị cáo là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, bản thân cũng đang bị bệnh nên giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo; Người bào chữa cho bị cáo T có ý kiến cho rằng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như bản án sơ thẩm đã nêu, có nhân thân tốt, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, trong phần tranh luận và luận tội, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nên Tòa cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự 1999 là đúng người, đúng tội; bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định ở khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự đã được cấp sơ thẩm áp dụng đầy đủ, mức án cũng phù hợp, trong giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không bổ sung tình tiết nào mới. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Giữ y Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2019/HS-ST ngày 10 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu, lời thừa nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện:

Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 04/7/2017, Tuyệt điều khiển xe mô tô biển số 63B9-253.34 chở Th và L ngồi phía sau lưu thông trên đường T, Phường 9, thành phố M theo hướng từ Quốc lộ 50 đến cầu G. Khi đến đoạn trước trụ điện số 35, đường T, Phường 9, thành phố M; bị cáo T điều khiển để xe lấn sang phần đường bên trái va chạm vào xe mô tô biển số 63B8-588.49 do chị Trần Thị Thanh T điều khiển hướng ngược lại dẫn đến tai nạn. Hậu quả: chị T, bị cáo T, chị Th, anh L bị thương, hư hỏng 02 xe mô tô.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 245 ngày 07/11/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 72%.

Căn cứ kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu ngày 04/7/2017 của Bệnh Đa khoa trung tâm Tiền Giang xác định bị cáo Võ Ngọc T có nồng độ cồn trong máu là 189mg/dl.

Tại thời điểm xảy ra tai nạn bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo **Võ Ngọc T** về tội “**Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ**”. theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có cơ sở đúng pháp luật.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Võ Ngọc T là rất nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ, các bị cáo ý thức được rằng khi tham gia giao thông bằng mô tô mà không đủ điều kiện (chưa có giấy phép lái xe phù hợp) là rất nguy hiểm, rất dễ gây tai nạn và sẽ bị chế tài khi vi phạm, thế nhưng bị cáo bất chấp, khi đã có uống rượu, bia, nồng độ cồn trong máu vượt quá qui định, bị cáo đã không làm chủ tốc độ, thiếu chú ý quan sát, xử lý tay lái kém, lấn trái đường dẫn đến tai nạn làm chị T bị tổn hại sức khỏe đến 72%, lỗi trong vụ tai nạn hoàn toàn thuộc về bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp gây tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe của chị T và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn giao thông nên cần phải xử lý thật nghiêm khắc mới đủ tác dụng răn đe và trừng trị.

[3] Về mức án: Tòa sơ thẩm đã xem xét toàn diện tính chất và mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt là đúng pháp luật, có lợi cho bị cáo.

Về việc xin hưởng án treo, tuy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhưng trong vụ án này lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo, tai nạn giao thông hiện đang là nỗi bức xúc của xã hội, gây thiệt hại nặng nề tới kinh tế của đất nước khi phải giải quyết hậu quả, nếu cho bị cáo hưởng án treo sẽ không đảm bảo tính răn đe của pháp luật trong giai đoạn hiện nay, nên yêu cầu, đề nghị này không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Như đã phân tích trên, ý kiến của người bào chữa cho bị cáo là không phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận,

Ý kiến và đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Bồi các lễ trên;

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo **Võ Ngọc T.**

Giữ y bản án hình sự sơ thẩm số 53/2019/HS-ST ngày 10 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Tuyên bố: Bị cáo **Võ Ngọc T** phạm tội “ ***Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ***;

Căn cứ Điểm a, b, Khoản 2, Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 38; Điểm b, s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Võ Ngọc T 03 (ba) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Trại tạm giam CATG;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND thành phố M, tỉnh TG;
- VKSND thành phố M, tỉnh TG;
- Công an thành phố M, tỉnh TG;
- THADS thành phố M, tỉnh TG;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Ngọc Thái Dũng